TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 09 -11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

**** Tại điểm cầu trung tâm:***

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó

Bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

**** Tại điểm cầu thành phần:***

- *Thư ký Tòa án:* Bà Lê Khánh Hòa
- *Kiểm sát viên:* Bà Đinh Thị Thùy Ngân
- *Cảnh sát hỗ trợ tư pháp:* Ông Đinh Văn Chỉnh, ông Lò Văn Hoàn

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu trung tâm) và tại Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo: Cầm Văn Ng, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1966 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản X, xã Y, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cầm Văn C (đã chết); con bà: Lò Thị Nh (đã chết); bị cáo có vợ là Cầm Thị H và có 2 con, con thứ nhất sinh năm 1997, con thứ hai sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2009 bị UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định cưỡng chế cai nghiện tại Trung tâm giáo dục-Lao động huyện với thời gian 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 7 năm 2023 đến nay, "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ ông Cầm Ngọc Sơn, sinh năm 1966, nơi cư trú: tiểu khu 6, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "có mặt".

+ bà Vũ Thị An, sinh năm 1962, nơi cư trú: phường Phương Liệt, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 27/7/2023, Cầm Văn Ng đang ở nhà tại tiểu khu 6, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên thì có Nghĩa (không rõ lai lịch) gọi điện vào số thuê bao 0356.700.892 của Ng và bảo: *"có hàng đấy".* Ng đáp *"có 300.000đ thôi".* Sau đó Ng và Nghĩa hẹn nhau ra khu vực đường mới cánh đồng thuộc bản Mo Nghè 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 10 phút sau, Ng điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 14 226-L9 đi ra chỗ đã hẹn. Khi đến nơi, Ng thấy Nghĩa đang đứng bên đường, Ng đưa cho Nghĩa số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ 100.000 đồng và 01 tờ 200.000 đồng). Nghĩa cầm tiền rồi đưa cho Ng 01 gói có đặc điểm lớp ngoài cùng được gói bằng nilon màu xanh, lớp thứ hai gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng, trong cùng là ma túy (heroine). Ng cầm lấy gói ma túy giấu vào bàn tay trái rồi điều khiển xe máy về, khi đi đến khu vực thuộc bản Mo 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Về nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ: Cầm Văn Ng khai mua được của một người đàn ông tên Nghĩa không rõ lai lịch ở khu vực đường mới cánh đồng thuộc bản Mo Nghè 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định: Vật chứng thứ nhất thu giữ của Cầm Văn Ng gồm 1 gói bên trong có chất bột màu trắng (được gói bằng 2 lớp, lớp ngoài là nilon màu xanh, lớp thứ hai bằng giấy một mắt trắng một mặt màu vàng), tổng khối lượng là 0,7 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,114 gam (ký hiệu N1) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1840 ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,114 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,7 gam; loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 61/CT – VKS ngày 18 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Cầm Văn Ng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cầm Văn Ng đã khai nhận hành vi phạm tội của

mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Cầm Văn Ng đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cầm Văn Ng từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,586 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang. Trả cho ông Cầm Ngọc Sơn xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 14 226-L9, số máy: C100ME-0163345, số khung: C100M-0163345. Trả lại cho bị cáo Cầm Văn Ng 01điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, bên trong lắp sim số 0356.700.892.

Trong phần đối đáp, bị cáo Cầm Văn Ng nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Cầm Ngọc Sơn trình bày ý kiến tại phiên tòa. Ông Sơn xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền quản lý của mình và đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cầm Văn Ng khai nhận hành vi cất giữ trái phép Heroine, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiểu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *"Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để*

trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này".

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định thì "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Heroine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*".

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,7 gam, loại Heroine. Như vậy, hành vi của Cầm Văn Ng đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân, bị cáo Cầm Văn Ng là đối tượng có sử dụng ma túy; năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2009 bị UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định cưỡng chế cai nghiện tại Trung tâm giáo dục-Lao động huyện với thời gian 24 tháng.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,…"* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn (bút lục số 85-88). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 0,586 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả

tang, xác định là vật chứng cấm lưu hành, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 14 226-L9. Cả bà An và ông Sơn đều có lời khai xác nhận việc bà An đã tặng cho ông Sơn chiếc xe trên (chưa đăng ký chuyển quyền sở hữu). Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, ông Cầm Ngọc Sơn đang là người quản lý hợp pháp chiếc xe. Ông Sơn cho bị cáo mượn chiếc xe để làm phương tiện lưu thông. Bị cáo tự ý sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy ông Sơn không được biết nên không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần trả lại cho ông Sơn chiếc xe mô tô nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen bên trong lắp sim số 0356.700.892. Bị can Ng khai nhận dùng để liên lạc với sim số 0376.251.952 trao đổi, mua bán ma túy. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nêu trên.

Đối với Phàng A Lù, sinh năm 1981, trú tại bản Kim Bon, xã Kim Bon, huyện Phù Yên (Xác minh theo số thuê bao 0376.251.952 bị cáo cung cấp). Phàng A Lù không quen và không được bán ma túy cho bị cáo Ng. Quá trình nhận dạng, bị cáo Ng xác định Phàng A Lù không phải là người bán ma túy cho Ng. Ngoài lời khai của bị cáo Ng, không có chứng cứ nào khác chứng minh Phàng A Lù có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với người đàn ông tên "Nghĩa". Quá trình xác minh tại xã Quang Huy, huyện Phù Yên có người tên Cầm Văn Nghĩa, sinh năm 1972, nơi cư trú bản Tường Quang, xã Quang Huy, huyện Phù Yên có đặc điểm giống với lời khai của Cầm Văn Ng mô tả. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai và đối chất giữa Cầm Văn Ng và Cầm Văn Nghĩa nhưng Nghĩa không thừa nhận việc bán ma túy cho Ng. Ngoài lời khai của bị cáo Ng, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của Nghĩa nên không có căn cứ xử lý đối với Nghĩa.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cầm Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Cầm Văn Ng 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2023 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 0,586 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

Trả cho ông Cầm Ngọc Sơn xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 14 226-L9, số máy: C100ME – 0163345, số khung: C100M – 0163345, kèm 01 chìa khóa xe mô tô. Trả lại cho bị cáo Cầm Văn Ng 01điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, bên trong lắp sim số 0356.700.892.

3. Về án phí: Bị cáo Cầm Văn Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

(Giao)

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;

(Gửi)

- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**